

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2022/HS-ST
Ngày: 13-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tất Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 195/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Vũ L, sinh năm 1992 tại tỉnh C. Nơi cư trú: Khóm 4, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh H và bà Lê Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 23/6/2022 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Thanh H, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Khóm 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 23/6/2022, khi Tổ tuần tra Công an phường C đi đến Khu phố C, phường C, thành phố T thấy Lê Vũ L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream, màu đen, biển số 52M4-0406 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần trên, bên phải của L có 01 gói giấy bạc, bên trong chứa tinh thể màu trắng, L khai đây là Heroin; Tổ tuần tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L và thu giữ vật chứng, gồm: 01 gói giấy bạc bọc kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã được niêm phong) và chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream, màu đen, biển số 52M4-0406. Cùng ngày 23/6/2022, Công an phường C chuyển hồ sơ vụ việc, đối tượng L và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Lê Vũ L khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 23/6/2022, L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số 52M4-0406 đi từ phòng trọ của L tại Khu phố 6, phường T, thị xã B đến khu vực cầu vượt A thuộc Quận C, Thành phố H tìm mua ma túy về sử dụng; tại khu vực cầu vượt A, L gặp 01 người nam (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng Heroine, người nam đồng ý và nói L chở đến một quán nước; sau đó, người nam nói L đứng chờ; một lúc sau, người nam đi ra đưa cho L 01 gói ma túy, L lấy 300.000 đồng đưa cho người nam và bỏ gói ma túy vào túi quần rồi đi về phòng trọ. Trên đường về, khi đến bãi đất trống tại xã B, huyện C, Thành phố H, L lấy một ít ma túy vừa mua ra sử dụng, số còn lại L bỏ vào túi quần của L và tiếp tục đi về phòng trọ. Khi L đi đến đường N, thuộc khu phố C, phường C, thành phố T thì bị Tổ tuần tra Công an phường C kiểm tra bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 305/KL-KTHS (MT) ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc được đựng trong 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Lê Vũ L, cán bộ niêm phong Đỗ Xuân O, chữ ký người chứng kiến Trần Văn H và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2268 gam. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1919 gam.

Về chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 52M4-0406, quá trình điều tra xác định: Xe do ông Gịp Dinh K, sinh năm 1965, nơi cư trú: Số 40B, đường L, Phường 5, Quận T, Thành phố H là người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành xác minh nơi cư trú của ông K, kết quả xác minh ông K không còn cư trú tại địa phương và không biết ông K hiện nay đang ở đâu; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn không có người đến nhận. Ông Lê Thanh H (cha ruột L) trình bày: Đầu năm 2022, ông H mua xe trên của một người buôn bán xe cũ, ông H không nhớ họ tên và địa chỉ của người bán và khi mua bán xe cũng không lập giấy tờ; ông H cho L mượn xe để làm phương tiện đi làm.

Về người nam thanh niên bán ma túy cho Lê Vũ L, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đang tiếp tục điều tra để xử lý sau.

Vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một gồm: Số Heroine hoàn lại sau giám định: 0,1919 gam và xe mô tô hiệu Honda Dream, màu đen, biển số 52M4-0406.

Tại Cáo trạng số 193/CT-VKS-HS ngày 11/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố Lê Vũ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố Lê Vũ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Vũ L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, đối với xe mô tô hiệu Honda Dream, màu đen, biển số 52M4-0406 đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo Lê Vũ L không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Vũ L khai nhận: L là người nghiện ma túy; ngày 23/6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L đi đến khu vực cầu vượt A thuộc Quận T, Thành phố H mua 300.000 đồng ma túy của một người nam (L không biết nhân thân, lai lịch); trên đường về, L lấy một ít ma túy vừa mua ra sử dụng, số còn lại L bỏ vào túi quần và tiếp tục đi về phòng trọ; khi về đến Khu phố C, phường C, thành phố T thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra, vật chứng của vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, kết luận giám định khối lượng mẫu vật, loại chất ma túy và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Ngày 23/6/2022, Lê Vũ L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,2268 gam. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố Lê Vũ L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhận thức, bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích cá nhân bị cáo vẫn thực hiện, do đó bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo tàng trữ là Heroine, đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay, tệ nạn sử dụng ma túy đang là gánh nặng cho gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước không ngừng tuyên truyền giáo dục và vận động toàn xã hội ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy thì vẫn còn những người vì mục đích cá nhân vẫn cố tình tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội. Do đó, với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho L, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch; Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 0,1919 gam Heroin hoàn lại sau giám định; đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream, màu đen, biển số 52M4-0406, ông H trình bày xe do ông H mua lại của người khác nhưng không có giấy tờ chứng minh có việc mua xe, do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên cần giao xe cho Công an thành phố T điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Vũ L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Vũ L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/6/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi số 305/PC09 có chữ ký của Lê Vũ L, Nguyễn Hoàng A, Trần Văn H, Nguyễn Thành T và hình dấu tròn đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; đóng niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 305/KL-KTHS (MT) ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong có: 01 gói giấy bạc, được niêm phong chứa ma túy loại Heroin, có khối lượng hoàn lại sau giám định 0,1919 gam.

Tuyên giao cho Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương chiếc xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Dream, màu đen, xe không có bửng và gương chiếu hậu, yên xe bị rách, biển số 52M4-0406, số khung C100MN-0025964, số máy C100MNE-0025964 (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động) để điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 009.23 ngày 09/11/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Vũ L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường

